TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ N
TỈNH K

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:14/2023/HS-ST
Ny: **07/3/2023**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ N, TỈNH K

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Văn Hải**
Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Trương Tha**
Ông **Nguyễn Chung**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Bùi Thị Bích** - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã N.

Đại diện Viện kiểm sát dân thị xã N tham gia phiên tòa: Ông **Trương Ngọc Bình** - Kiểm sát viên.

Ny 07 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã N, tỉnh K xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 116/2022/TLST-HS ny 23/12/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2023/QĐXXST-HS ny 13/02/2023 đối với bị cáo:

Trần A, sinh năm 1968 tại N, K.

Nơi cư trú: Tổ dân phố Thanh Châu, phường Ninh Giang, thị xã N, tỉnh K; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Đức Trâm, sinh năm 1938 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Cẩm, sinh năm 1938; Có vợ tên Huỳnh Thị Hồng Mơ, sinh năm: 1969; có 02 con sinh năm 1999 và năm 2001; Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến khi kết thúc phiên toà.

Bị cáo có mặt tại phiên toà.

* *Bị hại:* **Bà Trần Thị Y**, sinh năm: 1945.

Địa chỉ: thôn Bằng Phước, xã Ninh Phú, thị xã Ninh Hoà, tỉnh Khánh Hoà. Vắng mặt.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1/ Ông **Nguyễn Văn R**, sinh năm 1971; địa chỉ: tổ dân phố Phong phú 02, phường Ninh Giang, thị xã N, tỉnh K. Có mặt.

2/ Ông **Nguyễn Văn N**, sinh năm 1979; địa chỉ: tổ dân phố Mỹ Trạch, phường Ninh Hà, thị xã N, tỉnh K. Có mặt.

3/ Ông **Võ Văn C**, sinh năm: 1972; địa chỉ: tổ dân phố Thanh Châu, phường Ninh Giang, thị xã Ninh Hoà, tỉnh Khánh Hoà. Có mặt.

4/ **Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ninh Hoà**; địa chỉ: tổ dân phố 17, phường Ninh Hiệp, thị xã Ninh Hoà, tỉnh Khánh Hoà. Vắng mặt.

* *Người làm chứng:*

1/ Ông **Trần Đức Q**, sinh năm 1975; địa chỉ: thôn Bằng Phước, xã Ninh Phú, thị xã N, tỉnh K. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trg hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bà Trần Thị Y với Trần A tranh chấp về việc chia di sản thừa kế đối với nhà và đất tại thửa đất số 71, tờ bản đồ số 01 tại tổ dân phố Thanh Châu, phường Ninh Giang, thị xã Ninh Hoà. Ny 22/10/2019 Toà án nhân dân thị xã Ninh Hoà đưa vụ án ra xét xử, tuyên xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, giao cho bà Trần Thị Y quản lý, sử dụng phần đất có diện tích đất 206.4m^2 và trên đó có nhà cấp 4 diện tích 36.5m^2; giao cho ông Trần A và các đồng thừa kế quản lý, sử dụng phần đất có diện tích là 206.4m^2, trên đất có nhà cấp 4 với diện tích 22.7m^2 thuộc thửa đất số 71, tờ bản đồ số 01 toạ lạc tổ dân phố Thanh Châu, phường Ninh Giang, thị xã Ninh Hoà theo Bản án dân sự sơ thẩm số 35/2019/DS – ST. Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, ny 05/11/2020 chi cục thi hành án dân sự thị xã Ninh Hoà đã ra Quyết định thi hành án theo đơn yêu cầu của bà Trần Thị Y đối với Trần A. Ny 01/4/2022 Chi cục thi hành án tổ chức đo đạc phân chia ranh giới để giao nhận di sản thừa kế nhưng do vướng mái ngói nên không tiến hành đo đạc bên trg nhà được. Để thuận lợi cho việc cắm mốc, phân định ranh giới diện tích nhà, đất theo bản án đã tuyên nên ny 08/5/2022 An đã thuê Nguyễn Văn R, Nguyễn Văn N, Võ Văn C đập phá 36.5m^2 diện tích căn nhà cấp 4 bà Y được chia mà không được sự đồng ý của bà Y nên bà Y đã viết đơn tố giác gửi Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Ninh Hoà.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 93/KL-HĐĐG ny 23/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trg tố tụng thị xã N kết luận: 36,5m^2 diện tích nhà ở cấp 4, nền xi măng, tường xây gạch, mái lợp ngói có giá trị 42.524.270 đồng.

Trg quá trình điều tra, bị cáo Trần A đã bồi thường thiệt hại, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Vật chứng vụ án thu giữ: Không.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trần Thị Y đã nhận tiền bồi thường và không có yêu cầu khác.

Tại bản Cáo trạng số: 06/CT-VKS-HS ny 20/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã N, tỉnh K đã truy tố bị cáo Trần A về tội:*"Huỷ hoại tài sản"* theo khoản 1, Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Trg phần tranh luận tại phiên tòa, kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với Trần A về tội danh trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, Điều

178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Trần A từ 06 đến 09 tháng tù về tội *"Huỷ hoại tài sản"*, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 12 đến 18 tháng kể từ ny tuyên án sơ thẩm.

Bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến tranh luận với vị đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo Trần A nói lời sau cùng có nội dung như sau: *"Bị cáo xin lỗi bị hại và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo"*.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trg hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, bị hại, người làm chứng có đơn xin xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292; Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt họ theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo Trần A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung đã nêu ở trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng với các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: ny 08/5/2022 tại tổ dân phố Thanh Châu, phường Ninh Giang, thị xã Ninh Hoà, tỉnh Khánh Hoà Trần A đã có hành vi thuê Nguyễn Văn R, Nguyễn Văn N, Võ Văn C huỷ hoại 36,5 m^2 diện tích căn nhà cấp 4 trị giá 42.524.270 đồng của bà Trần Thị Y được chia theo Bản án dân sự sơ thẩm số 35/2019/DS-ST ny 22/10/2019 của Toà án nhân dân thị xã Ninh Hoà đã có hiệu lực pháp luật. Như vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: *"Huỷ hoại tài sản"* được quy định tại khoản 1, Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Trần A là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người đã thành niên có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, buộc bị báo phải biết quyền sở hữu tài sản là khách thể được pháp luật bảo vệ nhưng bị cáo cố ý trực tiếp thực hiện hành vi thuê Nguyễn Văn R, Nguyễn Văn N, Võ Văn C huỷ hoại 36,5 m^2 diện tích căn nhà cấp 4 trị giá 42.524.270 đồng của bà Trần Thị Y. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt, không có tình tiết tặng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên toà, xác định bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại và bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, bị cáo được hưởng các tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 nên cần áp dụng Điều 65 Bộ

luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt và không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo tự cải tạo cũng đủ tác dụng giáo dục để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo trở thành công dân tốt.

Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên toà vắng mặt bị hại, trg quá trình giải quyết vụ án bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho phía bị số tiền 45.000.000đ và bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: không

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã N, Kiểm sát viên trg quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Về án phí: Bị cáo Trần A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2, Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ Điều 260; Điều 292; Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1, Điều 23 Nghị quyết án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội số: 326/2016/UBTVQH14 ny 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt bị cáo Trần A 06(sáu) tháng tù về tội ***"Huỷ hoại tài sản"*** nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 01(một) năm kể từ ny tuyên án so thẩm.

Giao bị cáo Trần A cho Ủy ban nhân dân phường Ninh Giang, thị xã N, tỉnh K để giám sát, giáo dục trg thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Ninh Giang, thị xã N, tỉnh K trg việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trg trường hợp bị cáo Trần A thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trg thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015.

2. Về án phí: Bị cáo Trần A phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trg thời hạn 15 ny kể từ ny tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án về nhưng vấn đề liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trg thời hạn 15 ny kể từ ny tuyên án sơ thẩm; Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trg thời hạn 15 ny kể từ ny nhận được bản án hoặc ny bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh K;
- Sở tư pháp tỉnh K;
- VKSND tỉnh K;
- VKSND thị xã N;
- Công an thị xã N;
- Chi cục THA dân sự thị xã N;
- Những người TGTT;
- Lưu án văn; hồ sơ.

Võ Văn Hải

Thành viên hội đồng xét xử **Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Thị Hoa – Nguyễn Chung

Nguyễn Hữu Đăng Thanh